

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÙ
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày 19 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HUNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đình Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Hạnh và ông Mai Văn Duy.

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 06 năm 2024, tại Nhà Văn hóa Ủy ban nhân dân xã Nguyên Hoà, huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên; Tòa án nhân dân huyện Phù Cù xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/TLST-HS ngày 21/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS ngày 05/6/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 tại thị trấn T1, P, Hưng Yên; nơi cư trú: thôn C, thị trấn T1, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Trần Thị T3; có vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ ngày 12/03/2024; tạm giam ngày 15/3/2024; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

- **Người chứng kiến:** ông Quách Hữu T4, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: thôn C, thị trấn T1, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 07 giờ 20 phút ngày 12/03/2024, Công an huyện Phù Cù phối hợp với Công an thị trấn T1, huyện P tiến hành tuần tra trên đường thôn C, thị trấn T1, huyện P, tỉnh Hưng Yên phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, nam thanh niên tự khai nhận họ tên là Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, trú tại thôn C, thị trấn T1, huyện P, tỉnh Hưng Yên. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp từ lòng bàn tay trái của T 01 gói giấy bạc có kích thước (2 x 1,5)cm bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu

trắng. Nguyễn Văn T khai nhận chất dạng cục và bột màu trắng bên trong gói giấy bạc giao nộp là ma túy, loại Heroine của T mang theo với mục đích để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng trong phong bì thư ghi ký hiệu M1.

Ngày 12/3/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T tại thôn C, thị trấn T1, huyện P, tỉnh Hưng Yên không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số: 266/KL-KTHS(MT) ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1 (thu giữ của T) có tổng khối lượng là 0,241 gam, là ma túy, loại Heroine (Heroin). Hoàn lại mẫu vật sau giám định là: 0,230 gam ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; chứa trong phong bì niêm phong ghi số: 266/KL-KTHS(MT), hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành dân sự huyện Phù Cù.

Kết quả điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: khoảng 6 giờ 30 phút ngày 12/3/2024, T đi bộ từ nhà ở của mình ra đường chính, sau đó T đi nhờ xe máy của người đi đường (T không rõ họ tên, lai lịch, nhận dạng người và đặc điểm phương tiện của người cho T đi nhờ xe) đến khu vực cầu G, đây là khu vực giáp ranh giữa huyện P, tỉnh Hưng Yên với huyện T5, tỉnh Hải Dương. Khi đi đến khu vực cánh đồng gần cầu G, T xuống xe đi bộ thì gặp một người đàn ông lạ mặt đang đứng ở lề đường (T không rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này). T lại gần và hỏi mua ma túy loại Heroine, người đàn ông lạ mặt đồng ý bán 01 gói ma túy cho T với giá 200.000 đồng. T cầm gói ma túy vừa mua trong lòng bàn tay trái của mình rồi tiếp tục đi nhờ xe của người đi đường (T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) để quay về, còn người đàn ông bán ma túy cho T đi đâu không rõ. Khi đến địa phận thôn C, thị trấn T1, huyện P thì T xuống xe đi bộ một mình tìm nơi vắng để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, T đã tự nguyện giao nộp gói ma túy cho tổ công tác thu giữ và niêm phong.

Về người cho T đi nhờ xe máy và đối tượng bán ma túy cho T, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch của họ và địa điểm nơi T mua ma túy, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ được.

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKSPC ngày 20/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên truy tố Nguyễn Văn T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù luận tội, phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T theo nội dung Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326 của UBTVQH14. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù, về Tội tàng trữ trái phép

chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T. Về vật chứng: đề nghị tịch thu toàn bộ số ma túy Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu gửi giám định, chứa trong phong bì niêm phong ghi số: 266/KL-KTHS(MT) do cơ quan giám định hoàn lại, cho tiêu hủy. Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn T nhận tội, khai báo thành khẩn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét phạt bị cáo mức án thấp nhất để cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra, đồng thời phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn T là 01 gói giấy bạc có kích thước (2 x 1,5)cm bên trong chứa chất dạng cục và bột màu trắng, T khai nhận là chất ma túy Heroine của T mang theo để sử dụng cá nhân; phù hợp với lời khai của ông Quách Hữu T4 là người chứng kiến khi Nguyễn Văn T bị bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số: 266/KL-KTHS(MT) ngày 15/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1 (thu giữ của Nguyễn Văn T), có tổng khối lượng là 0,241 gam, là ma túy, loại Heroine (Heroin) và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: khoảng 7 giờ 20 phút ngày 12/3/2024 tại khu vực thôn C, thị trấn T1, huyện P, tỉnh Hưng Yên bị cáo Nguyễn Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép 0,241 gam ma túy, loại Heroine trong người mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Phù Cừ phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Bị cáo Nguyễn Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo T thực hiện như phân tích đã có đủ dấu hiệu cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố Nguyễn Văn T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy và

các chất gây nghiện. Bản thân bị cáo T là người nghiện chất ma túy, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, trí tuệ của con người, gây thiệt hại về kinh tế và là một trong các nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm khác. Bị cáo sử dụng chất ma túy để thỏa mãn ham muốn cá nhân dẫn đến phạm tội, đồng thời còn gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo gây ra và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Nguyễn Văn T phạm tội bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều nhận tội, khai báo thành khẩn; bị cáo có bố đẻ và anh trai được tặng giấy khen có thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, có bác ruột là liệt sỹ; nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo Nguyễn Văn T là người nghiện chất ma túy, không có tài sản và thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7]. Biện pháp tư pháp:

- 01 phong bì được niêm phong ghi số: 266/KL-KTHS(MT) bên trong chứa 0,230 gam ma túy, loại Heroine (Heroin), 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, do cơ quan giám định hoàn lại là chất Nhà nước cấm và đồ vật không có giá trị, nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8]. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 12/03/2024.

Biện pháp tư pháp:

Tịch thu toàn bộ số ma túy Heroine (Heroin) và 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, chứa trong 01 phong bì thư niêm phong ghi số: 266/KL-KTHS(MT) do cơ quan giám định hoàn lại, cho tiêu huỷ.

(Chi tiết về số lượng, chất lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2024 giữa Công an huyện Phù Cừ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ).

Án phí: bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ, (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo T;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan THA Hình sự & Dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hiền